TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ H** **TỈNH HÀ GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:11/2019/HS-ST
Ngày 28 tháng 5 năm 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H, TỈNH HÀ GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Sùng Thị Mai

- Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông : Nguyễn Văn Biện .

2. Bà Đặng Thị Minh Phượng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Kiên - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Hà Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 5 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Hà Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự sơ thẩm thụ lý số: 09/2019/TLST - HS ngày 09 tháng 5 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 09/2019/QĐXXST- HS ngày 14 tháng 5 năm 2019 đối với bị cáo:

THÀO SEO S; sinh ngày 23 tháng 02 năm 1996, tại Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang; nơi ĐKHKTT: Thôn Ngọc Hà, xã N, huyện V, tỉnh Hà Giang; nơi ở:Thôn Ngọc Hà, xã N, huyện V, tỉnh Hà Giang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 6/12; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Thào Seo N, sinh năm: 1965 và bà Mua Thị D, sinh năm: 1973; có vợ: Mua Thị S, sinh năm 2000; con: có 1 con sinh năm 2018; tiền án: Không, tiền sự: Không; nhân thân: Tốt; bị cáo bị bắt ngày 26/01/2019 hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam công an tỉnh Hà Giang, *có mặt tại phiên tòa*.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 5 giờ 30 phút ngày 09/01/2019, THÀO SEO S điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HONDA- WAWEALPHA màu sơn đen bạc, biển kiểm soát 23B1-270-10 đến nhà Lương Văn H cùng thôn Ngọc Hà ăn sáng, khoảng 6 giờ cùng ngày S điều khiểm xe mô tô đến khu vực mốc biên giới 238 thuộc địa phận thôn Lùng Chu Phủng, xã L, huyện V, tỉnh Hà Giang, mục đích mua pháo về để sử

dụng; khi đến mốc 238, lúc đó khoảng 11 giờ; S ngồi chơi tại mốc đến khoảng 17 giờ thì để lại xe mô tô tại mốc đi bộ qua biên giới (*không làm thu tục xuất nhập cảnh*), khoảng 30 phút sau thì đến chợ Múng Tủng thuộc châu Vân Sơn, huyện MaLiPho, tỉnh Vân Nam Trung Quốc. Tại đây S gặp người thanh niên tên K (*Hiện chưa xác định được nhân thân lai lịch là người S quên biết 3 năm trước khi sang làm thuê tại Trung Quốc*), cả hai nói chuyện bằng tiếng dân tộc Mông, S hỏi (*làm gì đấy*) K trả lời " ở đây chơi thôi " và rủ S đi uống rượu, S đồng ý, khoảng 22 giờ 00 phút cùng ngày đang ngồi uống rượu S hỏi "Ở đây có biết ông chủ nào có pháo bán không" K trả lời "có" và đưa S đến một cưả hàng bán pháo trong chợ, S nói" vào hỏi xem có loại 36 ống không. K vào trong cửa hàng một lúc sau ra nói" có" hỏi "thế bao nhiêu tiền một thùng", K trả lời (Bốn trăm sáu mươi nghìn đồng tiền việt Nam một thùng loại 36 ống" S nói " thế lấy 3 thùng".K vào cửa hàng mang 3 thùng pháo được đựng trong hai bao tải màu trắng (*Một bao tải đựng hai thùng, một bao tải đựng một thùng*) và 12 (*Mười hai*) bánh pháo tép được chủ cửa hàng cho thêm đựng trong túi ba lô màu đỏ đen, S nhận pháo và đưa số tiền 1.380.000đ(*Một triệu ba trăm tám mươi nghìn đồng*) cho K vào thanh toán, sau đó K sử dụng xe mô tô (*không xác định chủng Loại*) chở S và pháo ra đến mốc biên giới 238, lúc đó vào khoảng 00 giờ ngày 10/01/2019, S đặt miếng gỗ nhặt được trên đường đi, kích thước 50 x 40 x 1cm lên yên xe của S và cùng K chuyển hai bao tải pháo đặt lên trên, sau đó sử dụng dây cao su buộc cố định , còn lại 12 bánh pháo tép trong ba lô S để ở giữa xe mô tô.S điều khiển xe mô tô hướng xã Thanh Thủy, huyện V, tỉnh Hà Giang đi về thành phố H, tỉnh Hà Giang để về nhà. Khi đến địa phận thôn C ,xã P thành phố H, tỉnh Hà Giang, thì bị tổ công tác Công an thành phố ra hiệu lệnh dừng xe để khiểm tra, nhưng S không chấp hành, tiếp tục di chuyển về hướng Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang, tổ công tác tiến hành truy đuổi đến km9 thuộc địa phận thôn Làng Cúng, xã Đạo Đức, huyện V, tỉnh Hà Giang thì đuổi kịp; phát hiện bị truy đuổi S quay đầu xe rẽ vào đường bê tông đi được khoảng hơn 300m thì bị ngã, bỏ lại xe và pháo tiếp tục chạy theo đường bờ ruộng, vào sâu bên trong khoảng 2 km trốn ở bụi cây đến gần sáng, sau đó đi bộ quay lại đường quốc lộ 2 đón xe khách đến km 21 đường Hà Giang Tuyên Quang thì bắt xe taxi(*không nhớ hãng xe và biển kiểm soát*) về nhà, khi về đến nhà gặp vợ S không nói gì, đi ra phía sau rửa chân tay, sau đó đi bộ lên nhà ông ngoại là Mua Quáng L là người cùng thôn ngủ. Ngày 11/01/2019 S đi bộ đến lán nhà chú là Thào Seo P ở thôn Ngọc Quang, xã N, huyện V, tỉnh Hà Giang ăn ở sinh hoạt cho đến ngày 26/01/2019 thì bị Công an thành phố bắt tạm giam.

Tại Biên bản mở niêm phong, cân tịnh khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong ngày 14/01/2019 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H cân tịnh khối lượng pháo THÀO SEO S vận chuyển là 50 kg *(Năm mươi kilogam)*. Tiến hành lấy 01 (*Một*) hộp (*Nghi pháo*) có kích thước 19 x 19 x 17 cm ký hiệu M1, lấy 1(*Một*) gói giấy (*Nghi pháo*) có kích thước 32 x 6,5 x 1,5 cm ký hiệu M2 niên phonmg và gửi giám định.

Tại bản Kết luận giám định số: 96/KL-PC54 ngày 18/01/2019, của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang kết luận: Mẫu vật gửi giám định ký hiệu từ M1 là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (*có chứa thuốc pháo và khi bị kích thích, hoặc đốt có gây tiếng nổ*). Mẫu vật giử giám định ký hiệu M2 là pháo nổ. Đối chiếu với các qui định tại Nghị định số 36/2009/NĐ-CP, ngày 15/4/2009 của Chính phủ về Quản lý, sử dụng pháo thì bên trong mẫu ký hiệu từ M1 có chứa thuốc pháo và khi bị kích thích *(hoặc đốt)* có gây tiếng nổ, mẫu M2 là pháo nổ.

* **Vật chứng vụ án:**

- 01 (*Một*) hộp bìa cattong có cùng kích thước: 62 x 38 x 60cm; Bên trong có chứa pháo, ký hiệu A1 được niêm phong theo đúng quy định của pháp luật.

Hiện Công an thành phố H, tỉnh Hà Giang đang quản lý theo quy định của pháp luật.

- 01 (*Một*) điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, vỏ màu đen bàn phím trần số IMEl:301014173059871 gắm sim Viettel điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng máy bên trong.

-01(*Một*) xe mô tô nhãn hiệu HONDA- WAVEALPHA, màu sơn xanh- đen- bạc, biển kiểm soát 23B1 – 270.10, số máy HC1E7304026, số khung RLHHC125FY303950, xe (*đã qua sử dụng*) không kiểm tra tình trạng chất lượng bên trong.

- 01 mũ bảo hiểm nhán hiệu HONDA, màu bạc (*đã qua sử dụng*)
- 01 Áo mưa màu tím bạc (*đã qua sử dụng*)
- 01 dây cao su màu đen hình vuông dài 2,16 mét(*đã qua sử dụng*)
- 01 Ba lô màu đỏ, đen (*đã qua sử dụng*).
- 01 miếng gỗ kích thước 50 x 40 x 1 cm.
- 02 Bao tải màu trắng (*đã qua sử dụng*).

Hiện chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự thành phố để quản lý theo quy định của pháp luật.

Bản cáo trạng số 11/CT- VKTPHG ngày 08/5/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H đã truy tố bị cáo THÀO SEO S về tội "Vận chuyển hàng cấm" theo quy định tại điểm g, k, khoản 2 Điều 191 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan CSĐT, và phù hợp với tài liệu chứng cứ chứng minh do Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an thành phố H thu thập được về thời gian, địa điểm, hành vi mà bị cáo đã thực hiện, cũng như vật chứng thu giữ được tại hiện trường, phù hợp với kết quả điều tra, nội dung vụ án.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố H sau phần xét hỏi và tranh luận vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh, điều luật như nội dung Cáo trạng truy tố đã nêu. Đề nghị:

- Tuyên bố bị cáo THÀO SEO S phạm tội “Vận chuyển hàng cấm”.

- Hình phạt:

Áp dụng điểm g, k khoản 2 Điều 191; điểm s khoản 1; 2 Điều 51, khoản 1; 2 Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo THÀO SEO S 30 tháng

tù đến 36 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 60 tháng, thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.giao bị cáo cho UBND xã và gia đình phối hợp giám sát, giáo dục .

Áp dụng khoản 4 Điều 328 BLTTHS tuyên trả tự do cho bị cáo ngay tại phiên tòa nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.Không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo, vì bị cáo không có nghề nghiệp và mức thu nhập ổn định.

- *Về tang vật* : Áp dụng khoản 1 Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS

* Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (*Một*) hộp bìa cattong có cùng kích thước: 62 x 38 x 60cm; Bên trong có chứa pháo, ký hiệu A1 được niêm phong theo đúng quy định của pháp luật.
- 01 mũ bảo hiểm nhán hiệu HONDA, màu bạc (*đã qua sử dụng*)
- 01 Áo mưa màu tím bạc (*đã qua sử dụng*)
- 01 dây cao su màu đen hình vuông dài 2,16 mét(*đã qua sử dụng*)
- 01 Ba lô màu đỏ, đen (*đã qua sử dụng*).
- 01 miếng gỗ kích thước 50 x 40 x 1 cm.
- 02 Bao tải màu trắng (*đã qua sử dụng*).

* Tuyên trả lại cho THÀO SEO S :

- 01 (*Một*) điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, vỏ màu đen bàn phím trần số IMEl:301014173059871 gắm sim Viettel điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng máy bên trong.
- 01 (*Một*) xe mô tô nhãn hiệu HONDA- WAVEALPHA, màu sơn xanh- đen- bạc, biển kiểm soát 23B1-270.10 số máy HC1E7304026, số khung RLHHC125FY303950, xe (*đã qua sử dụng*).

- *Về án phí HSST*: Áp dụng điểm đ, khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án quy định, nên Miễn án phí cho bị cáo THÀO SEO S theo đúng quy định của pháp luật.

Trợ giúp viên pháp lý vắng mặt theo luận cứ bào chữa về tội danh của bị cáo THÀO SEO S là đúng theo quy định của pháp luật, nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội trên của bị cáo mục đích nhằm vui chơi giải trí trong những ngày tết, bị cáo đã tìm mua pháo về đốt, mà không biết được rằng hành vi mua pháo là trái pháp luật, do đó bị cáo phải tự chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình, tuy nhiên trong quá trình điều tra bị cáo đã ăn năn hối cải, tự nguyện khai báo, trung thực thành khẩn về hành vi của mình mong nhận được sự khoan hồng của pháp luật, phù hợp với điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Bản thân bị cáo S là người dân tộc thiểu số, xuất thân lớn lên từ một gia đình nông dân nghèo của thôn Ngọc Hà, xã N, huyện V, tỉnh Hà Giang là vùng thôn quê nghèo, kinh tế đặc biệt khó khăn(*Vùng 135*), bị cáo S hiểu biết pháp luật hạn chế, S là lao động chính trong gia đình, thân nhân tốt, phạm tội lần đầu là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS xét thấy bị cáo S đủ điều kiện cải tạo, giáo dục tại địa phương là phù hợp.Trợ giúp viên pháp lý đề nghị HĐXX tuyên bị cáo S:

Về tội danh: Áp dụng điểm g, khoản 2 Điều 191 BLHS tuyên bị cáo THÀO SEO S phạm tội vận chuyển hàng cấm.
Về hình phạt: Áp dụng điểm s khoản 1; 2 Điều 51, khoản 1; 2 Điều 65, điểm g, k khoản 2 Điều 191 BLHS xử phạt bị cáo THÀO SEO S từ 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 48 tháng.
Về án phí Căn cứ điểm đ, khoản 1 Điều 12 của nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án quy định.
Bị cáo THÀO SEO S không có ý kiến đối đáp lại đại diện Viện kiểm sát.
Bị cáo thực hiện quyền nói lời sau cùng: Bị cáo đều đã nhận thức được hành vi của mình đã vi phạm pháp luật, bị xử lý về hình sự là thỏa đáng. Bị cáo hứa sẽ cải tạo tốt và xin được hưởng khoan hồng của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử vụ án nhận định như sau:
[1] Quá trình điều tra, truy tố, xét xử các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đều được thực hiện trình tự, thủ tục theo đúng quy định của pháp luật, không có khiếu nại, tố cáo. Do đó hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đều hợp pháp.
[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo THÀO SEO S, quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như sau: Vào khoảng 17 giờ 00 ngày 09/01/2019 bị cáo THÀO SEO S đã có hành vi xuất nhập cảnh trái phép sang chợ Múng Tủng thuộc Châu Vân Sơn, huyện Malipho, tỉnh Vân Nam Trung Quốc mua 50 kg pháo về sử dụng, đến khoảng 1 giờ 10 phút ngày 10/01/2019 khi đến địa phận thôn C, xã P, thành phố H, tỉnh Hà Giang, thì bị tổ công tác Công an thành phố H phát hiện và truy đuổi đến địa phận thôn Làng Cúng xã Đạo Đức, huyện V, tỉnh Hà Giang, bị cáo S đã bỏ lại xe và pháo tiếp tục bỏ trốn, đến ngày 26/01/2019 thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố bắt tạm giam.
Tại bản Kết luận giám định số: 96/KL-PC54 ngày 18/01/2019, của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang kết luận: Mẫu vật gửi giám định ký hiệu từ M1 là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ(*có chứa thuốc pháo và khi bị kích thích, hoặc đốt có gây tiếng nổ*). Mẫu vật giử giám định ký hiệu M2 là pháo nổ. Đối chiếu với các qui định tại Nghị định số 36/2009/NĐ-CP, ngày 15/4/2009 của Chính phủ về Quản lý, sử dụng pháo thì bên trong mẫu ký hiệu từ M1 có chứa thuốc pháo và khi bị kích thích *(hoặc đốt)* có gây tiếng nổ, mẫu M2 là pháo nổ.

Như vậy, có đủ căn cứ xác định hành vi của bị cáo THÀO SEO S đã đủ yếu tố cấu thành tội "Vận chuyển hàng cấm" tội phạm được quy định tại điểm g, k khoản 2 Điều 191 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh Hà Giang, truy tố bị cáo về tội danh và điều luật viện dẫn nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước, bị cáo đều nhận thức rõ việc Nhà nước đã cấm mọi hành vi sản xuất, buôn bán, vận chuyển, tàng trữ, sử dụng pháo nổ hoặc pháo hoa gây nổ. Bị cáo đều ý thức được hành vi vận chuyển pháo nổ là bị cấm nhưng vẫn phạm tội, hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương, làm gia tăng tình hình tội phạm chung. Trong vụ án này bị cáo THÀO SEO S một mình thực hiện hành vi xuất nhập cảnh trái phép vận chuyển pháo đến khu vực Thôn C, xã P, thành phố H, tỉnh Hà Giang thì bị tổ công tác Công an thành phố phát hiện, bị cáo bỏ chạy, đến ngày 26/01/2019 bị bắt giữ. Do vậy bị cáo phải tự chịu trách nhiệm độc lập về hành vi phạm tội của mình, số lượng pháo bị cáo S vận chuyển là 50 kg. Nên cần buộc bị cáo S phải bị xử phạt một mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội để giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

[3]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[4]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo S phạm tội lần đầu, thành khẩn khai nhận, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội, bị cáo là người dân tộc thiểu số, trình độ văn hóa thấp, hiểu biết pháp luật hạn chế, sống ở vùng có điều kiện kinh tế- xã hội đặc biệt khó khăn *(vùng 135.* Nên cần áp dụng điểm s khoản 1; 2 Điều 51; để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật.

Xét về nhân thân: Bị cáo THÀO SEO S đã trưởng thành nhận thức được hành vi vận chuyển hàng cấm(*Pháo*) là vi phạm pháp luật, sử dụng cho mục đích cá nhân nên bị cáo đã cố ý phạm tội, do vậy cần thiết phải có một hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội, tuy nhiên trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo S đã thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải với hành vi phạm tội của mình, bản thân bị cáo S có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo là người dân tộc thiểu số, trình độ văn hóa thấp, hiểu biết pháp luật hạn chế, sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn (*Vùng 135*), bị cáo có nơi cư trú rõ ràng. Với các tình tiết nêu trên cần cho bị cáo tự cải tạo ngoài xã hội dưới sự giám sát của chính quyền địa phương và gia đình cũng đủ điều kiện giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, nên cần áp dụng khoản 1, 2, 5 Điều 65 - BLHS năm 2015 là phù hợp. Ngoài ra trong vụ án này người nam giới tên là K đã hộ mua và vận chuyển pháo cho S, hiện chưa xác định được nhân thân lai lịch, Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra làm rõ và xử lý theo quy định.

Đối với hành vi qua lại biên giới quốc gia mà không làm thủ tục xuất nhập cảnh theo quy định của bị can S, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 4 Điều 191 Bộ luật hình sự năm 2015 quy đinh "Người phạm tội có thể bị phạt tiền từ 10.000.000,đ đến

50.000.000,đ", do đó bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa bị cáo là người lao động tự do, không có thu nhập ổn định. Vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo S.

[6]. Về vật chứng vụ án:

- Cơ quan điều tra đã thu giữ toàn bộ số pháo của bị cáo S, đã được niêm phong theo quy định. Xét thấy đây là vật thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu xử lý theo quy định của pháp luật. Căn cứ vào Điều 8 nghị định 26/2012/NĐ-CP ngày 18/02/2012 của chính phủ, quy định trình tự thủ tục thẩm quyền và kinh phí phục vụ việc tiếp nhận, thu gom, phân loại, bảo quản, thanh lý, tiêu hủy vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ tư pháp; Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự giao cho Công an thành phố H, tỉnh Hà Giang xử lý theo thẩm quyền.

[7]. Về xử lý vật chứng: áp dụng khoản 1 Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS:

*Cần tuyên trả lại cho THÀO SEO S:

- 01 (*Một*) điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, vỏ màu đen bàn phím trần số IMEl:301014173059871 gắm sim Viettel điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng máy bên trong.
- 01(*Một*) xe mô tô nhãn hiệu HONDA- WAVEALPHA, màu sơn xanh- đen- bạc, biển kiểm soát 23B1 – 270.10, số máy HC1E7304026, số khung RLHHC125FY303950, xe (*đã qua sử dụng*). Xét thấy bị cáo S có vợ và con nhỏ, hiện đang sống chung với bố mẹ bị cáo, gia đình bị cáo có hoàn cảnh kinh tế đặc biệt khó khăn, tiền mua chiếc xe máy là do bố bị cáo S là ông Thào Seo Nhù lấy tiền gia đình mua về để làm phương tiện đi lại chung của gia đình và cũng là phương tiện duy nhất trong gia đình, đăng ký đứng tên bị cáo S. Do vậy HĐXX cần tuyên trả lại cho bị cáo S.

*Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (*Một*) hộp bìa cattong có cùng kích thước: 62 x 38 x 60cm; Bên trong có chứa pháo, ký hiệu A1 được niêm phong theo đúng quy định của pháp luật.
- 01 mũ bảo hiểm nhán hiệu HONDA, màu bạc (*đã qua sử dụng*)
- 01 Áo mưa màu tím bạc (*đã qua sử dụng*)
- 01 dây cao su màu đen hình vuông dài 2,16 mét(*đã qua sử dụng*)
- 01 Ba lô màu đỏ, đen (*đã qua sử dụng*).
- 01 miếng gỗ kích thước 50 x 40 x 1 cm(*đã qua sử dụng*).
- 02 Bao tải màu trắng (*đã qua sử dụng*).

[8]. Bị cáo S không phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Khoản 1, 2, 5 Điều 65; điểm g, k khoản 2 Điều 191 Bộ luật hình sự năm 2015.
- Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; căn cứ vào Điều 8 nghị định 26/2012/NĐ-CP ngày 18/02/2012 của chính phủ, quy định trình tự, thủ tục, thẩm quyền và kinh phí phục vụ việc tiếp nhận, thu gom, phân loại, bảo quản, thanh lý, tiêu hủy vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ tư pháp;
-Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.
* Tuyên bố bị cáo THÀO SEO S phạm tội "Vận chuyển hàng cấm".
Xử phạt bị cáo THÀO SEO S 32(*Ba mươi hai*) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 (*Sáu mươi*) tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 28/5/2019.
Giao bị cáo THÀO SEO S cho UBND xã N, huyện V, tỉnh Hà Giang và gia đình nơi bị cáo cư trú cùng giám sát, giáo dục bị cáo S.
Áp dụng khoản 4 Điều 328 BLTTHS Tuyên trả tự do cho bị cáo THÀO SEO S ngay tại phiên tòa nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.
Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo, trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.
* Xử lý vật chứng:
+ Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 *(một)* hộp bìa cattong kích thước 62 x 38 x 60cm; bên trong có chứa pháo được niêm phong theo quy định, ký hiệu A. Số vật chứng đã chuyển đến Kho vật chứng của Công an tỉnh Hà Giang quản lý theo quy định của pháp luật. Vật chứng 01 mũ bảo hiểm nhãn hiệu HONDA, màu bạc, 01 Áo mưa màu tím bạc, 01 dây cao su màu đen hình vuông dài 2,16 mét, 01 Ba lô màu đỏ, đen,01 miếng gỗ kích thước 50 x 40 x 1 cm, 02 Bao tải màu trắng (*Số vật chứng này đều đã qua sử dụng*), hiện đã chuyển đến kho Chi cục thi hành án dân sự thành phố H, tỉnh Hà Giang quản lý theo quy định.
+ Tuyên trả lại cho THÀO SEO S :
- 01 (*Một*) điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, vỏ màu đen bàn phím trần số IMEl:301014173059871 gắm sim Viettel điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng máy bên trong.
- 01(*Một*) xe mô tô nhãn hiệu HONDA- WAVEALPHA, màu sơn xanh- đen- bạc, biển kiểm soát 23B1 – 270.10, số máy HC1E7304026, số khung RLHHC125FY303950, xe (*đã qua sử dụng*), không kiểm tra chất lượng bên trong máy.
* Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo THÀO SEO S không phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo đúng quy định của pháp luật.
Bị cáo, có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự .

Nơi nhận:
- Tòa án tỉnh Hà Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Hà Giang;
- Viện kiểm sát TP. H, tỉnh Hà Giang;
- Công an TP.H,tỉnh Hà Giang;
- CQ THAHS TP Hà G, tỉnh Hà Giang;
- Bị cáo S.
- Trợ giúp viên pháp lý.
- Lưu HS - BP

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Sùng Thị Mai